TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lò Thị M** - Sinh năm 1982; Nơi ĐKHKTT: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Bản P, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

* Bị đơn: Anh **Lò Văn Ph** - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị M và chị Lò Văn Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân***: Chị Lò Thị M và chị Lò Văn Ph thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Giao con chung là cháu Lò Văn Ng - sinh ngày 14/4/2010 cho chị M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ng đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Ph có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa

vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình chị M không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Ph.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Lò Thị P - sinh ngày 16/11/2002 đã thành niên (trên 18 tuổi) và có khả năng lao động nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về quan hệ tài sản và công nợ:**

+ Về tài sản chung của vợ chồng, diện tích ruộng nương: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản riêng của từng người, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

**** Về án phí***: Theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Lò Thị M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chị M được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005162 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả cho chị M số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADSHĐB;
- UBND xã Thanh Yên, huyện ĐB;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyến